

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 98/2023/HS-PT

Ngày: 13 - 12 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Kiều Duyên.

Các Thẩm phán:

Ông Cao Văn Lạc.

Ông Lê Thành Tân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Tăng Thị Bích Trâm – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Thiết - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 171/2023/TLPT-HS ngày 07 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo Thái C, Nguyễn Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 97/2023/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: **Thái C**, sinh năm: 1977.

Nơi cư trú: số D, đường H, khóm E, Phường B, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: thợ hàn thùng; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: hoa; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thái Lai P và bà Dương Thị M; có vợ Triệu Thị Hồng D và 02 người con; tiền sự; tiền án: không.

Bị cáo hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn T**, sinh năm: 1980, tại tỉnh Đồng Tháp.

Nơi cư trú: số G, đường N, khóm A, Phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành T1 (chết)

và bà Lê Thị H (chết); có vợ Nguyễn Thị Ngọc H1 và 01 người con; tiền sự, tiền án: không.

Bị cáo hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, các bị cáo Phạm Ngọc T2, Lê Minh T3, Phạm Tuấn K, Trần Thái B; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Châu Ngọc T4, Trần Thị Tuyết M1 không có kháng cáo, không bị kháng nghị hoặc không có liên quan đến kháng cáo, kháng nghị, tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 50 phút ngày 09/3/2023, Đ1 - Công an thành phố V kết hợp cùng Công an P1, thành phố V tiến hành tuần tra tại địa bàn Phường H, thành phố V. Khi đến khu vực trước nhà số G đường N, Phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long thì phát hiện bắt quả tang bị cáo Phạm Ngọc T2 có hành vi sử dụng điện thoại di động để nhắn tin cá cược bóng đá ăn thua bằng tiền.

Tang vật thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu Oppo Neo7 màu xanh có gắn sim 0949.922.747, 01 xe mô tô 64G1-081.88 và số tiền 15.000.000 đồng.

Quá trình điều tra đã có căn cứ xác định: lợi dụng các trận bóng đá của giải Europa L (thường gọi là giải cúp C2), giải vô địch quốc gia Đ, bị cáo T2 là trung gian trực tiếp nhận tỷ lệ kèo cá cược bóng đá từ thầu là bị cáo Lê Minh T3 và bị cáo T2 sẽ gửi lại tin nhắn thông báo “Kèo” cá cược đến người chơi là bị cáo Thái C. Sau đó, bị cáo C nhắn tin cho bị cáo T2 để tham gia cá cược bóng đá bằng cách đặt tiền theo “Kèo” mà bị cáo T2 đã gửi; sau đó bị cáo T2 sẽ chuyển lại toàn bộ tin nhắn cá cược và số tiền cược cho bị cáo T3, nếu thắng thì bị cáo T2 sẽ được hưởng tiền hoa hồng 10.000đ/1.000.000đ tiền cá cược, nếu hòa thì không được hưởng tiền hoa hồng. Việc thắng thua tiền được tính dựa theo kết quả các trận đấu bóng đá mà hai bên tham gia cá cược.

Căn cứ kết quả đối chiếu, diễn giải nội dung tin nhắn trong các điện thoại di động mà Cơ quan điều tra đã thu giữ và theo lời khai nhận của các bị cáo Lê Minh T3, Phạm Ngọc T2 và Thái C đã thực hiện hành vi cá cược bóng đá trong 06 trận đấu bóng đá với số tiền cụ thể như sau:

1. Trận đấu diễn ra giữa đội Union Berlin với đội R (viết tắt Union SG) diễn ra vào lúc 00 giờ 45 phút ngày 10/3/2023, bị cáo C bắt xui cả trận số tiền 5.000.000 đồng nên số tiền đánh bạc là 5.000.000 đồng.

2. Trận đấu diễn ra giữa đội A1 với đội Real Sociedad diễn ra vào lúc 00 giờ 45 phút ngày 10/3/2023, bị cáo C bắt xui cả trận số tiền 5.000.000 đồng nên số tiền đánh bạc là 5.000.000 đồng.

3. Trận đấu diễn ra giữa đội A với đội S2 diễn ra vào lúc 00 giờ 45 phút ngày 10/3/2023, bị cáo C bắt xỉu cả trận số tiền 5.000.000 đồng nên số tiền đánh bạc là 5.000.000 đồng.

4. Trận đấu diễn ra giữa đội West Ham với đội A2 diễn ra vào lúc 00 giờ 45 phút ngày 10/3/2023, bị cáo C bắt W Ham cả trận số tiền 5.000.000 đồng và bắt xỉu cả trận số tiền 5.000.000 đồng nên số tiền đánh bạc là 10.000.000 đồng.

5. Trận đấu diễn ra giữa đội F với đội S3 diễn ra vào lúc 03 giờ ngày 10/3/2023, bị cáo C bắt F cả trận số tiền 10.000.000 đồng nên số tiền đánh bạc là 10.000.000 đồng.

6. Trận đấu diễn ra giữa đội D1 với đội R1 của giải vô địch quốc gia Đ diễn ra vào lúc 02 giờ 30 phút ngày 04/3/2023, bị cáo C gọi điện thoại cho bị cáo T2 bắt tài cả trận số tiền 14.000.000 đồng (nếu tổng tỷ số dưới 03 bàn thắng là xỉu, nếu trên 03 bàn thắng là tài, còn 3 bàn thắng là hòa), trận này có tổng 03 bàn thắng nên hòa không ăn thua, nên số tiền đánh bạc là 14.000.000 đồng.

Ngoài ra, qua điều tra bị cáo Thuận lợi dụng kết quả xổ số của các đài miền nam (Đồng Nai, Cần Thơ, Sóc Trăng) ngày 08/3/2023, bán 01 con số đề (bao lô số tiền 5.000 đồng ba đài) cho Trần Thị Tuyết M1 với số tiền 270.000 đồng nhưng không trúng, bán 12 con số đề (bao lô một con số đề và mua số đầu 11 con số đề) cho Châu Ngọc T4 với số tiền 1.270.000 đồng nhưng không trúng.

Trong quá trình kiểm tra điện thoại Oppo A15 màu đen có sim 0338.848.459 và kết quả phục hồi dữ liệu điện thoại của bị cáo C, Cơ quan cảnh sát điều tra còn xác định ngoài việc bị cáo C tham gia cá cược bóng đá với bị cáo T2, bị cáo C còn tham gia cá cược bóng đá với bị cáo Nguyễn Văn T, cụ thể như sau:

Dựa trên kết quả các trận bóng đá của giải Europa L (thường gọi là giải cúp C2) bị cáo T với vai trò là thần đã gửi các tỷ lệ kèo cá cược cho những người chơi cá cược gồm bị cáo C và bị cáo Phạm Tuấn K (bị cáo K là trung gian thông báo “Kèo” cá cược giữa bị cáo Trần Thái B với bị cáo T và được bị cáo T trả tiền hoa hồng 10.000đ/1.000.000đ tiền cá cược. Việc thắng thua tiền được tính dựa theo kết quả các trận đấu bóng đá mà hai bên tham gia cá cược.

Căn cứ kết quả đối chiếu, diễn giải nội dung tin nhắn trong các điện thoại di động mà Cơ quan điều tra đã thu giữ và theo lời khai nhận của các bị cáo T, C, K, B đều thừa nhận hành vi cá cược bóng đá với nhau.

Bị cáo C tham gia cá cược 08 trận bóng đá với bị cáo T, cụ thể:

1. Trận đấu diễn ra giữa đội V với đội A3 diễn ra vào lúc 00 giờ 45 phút ngày 10/3/2023, bị cáo C bắt đội Villarreal cả trận số tiền 1.000.000 đồng nên số tiền đánh bạc là 1.000.000 đồng.

2. Trận đấu diễn ra giữa đội West Ham với đội A2 diễn ra vào lúc 00 giờ 45 phút ngày 10/3/2023, bị cáo C bắt W Ham cả trận số tiền 500.000 đồng và bắt tài cả trận số tiền 500.000 đồng nên số tiền đánh bạc là 1.000.000 đồng.

3. Trận đấu diễn ra giữa đội A1 với đội Real Sociedad diễn ra vào lúc 00 giờ 45 phút ngày 10/3/2023, bị cáo C bắt tài cả trận số tiền 6.000.000 đồng nên số tiền đánh bạc là 6.000.000 đồng.

4. Trận đấu diễn ra giữa đội Union Berlin với đội R (viết tắt Union SG) diễn ra vào lúc 00 giờ 45 phút ngày 10/3/2023, bị cáo C bắt tài cả trận số tiền 6.000.000 đồng nên số tiền đánh bạc là 6.000.000 đồng.

5. Trận đấu diễn ra giữa đội A với đội S2 diễn ra vào lúc 00 giờ 45 phút ngày 10/3/2023, bị cáo C bắt tài cả trận số tiền 6.000.000 đồng nên số tiền đánh bạc là 6.000.000 đồng.

6. Trận đấu diễn ra giữa đội F với đội S3 diễn ra vào lúc 03 giờ ngày 10/3/2023, bị cáo C bắt S cả trận số tiền 11.000.000 đồng nên số tiền đánh bạc là 11.000.000 đồng.

7. Trận đấu diễn ra giữa đội West Ham với đội A2 diễn ra vào lúc 00 giờ 45 phút ngày 10/3/2023, bị cáo C bắt AEK Larnaca cả trận số tiền 5.000.000 đồng và bắt tài cả trận số tiền 5.000.000 đồng nên số tiền đánh bạc là 10.000.000 đồng.

8. Trận đấu diễn ra giữa đội F với đội S3 diễn ra vào lúc 03 giờ ngày 10/3/2023, bị cáo C bắt S cả trận số tiền 1.000.000 đồng và bắt tài cả trận với số tiền 1.000.000 đồng nên số tiền đánh bạc là 2.000.000 đồng.

Bị cáo Trần Thái B tham gia cá cược 04 trận bóng đá với bị cáo K, cụ thể:

1. Trận đấu diễn ra giữa đội S1 với đội F1 diễn ra vào lúc 0 giờ ngày 10/3/2023, bị cáo B bắt S1 cả trận số tiền 5.000.000 đồng nên số tiền đánh bạc là 5.000.000 đồng.

2. Trận đấu diễn ra giữa đội L1 với đội F2 diễn ra vào lúc 10 giờ 45 phút ngày 10/3/2023, bị cáo B bắt L1 cả trận số tiền 4.000.000 đồng nên số tiền đánh bạc là 4.000.000 đồng.

3. Trận đấu diễn ra giữa đội A1 với đội Real Sociedad diễn ra vào lúc 10 giờ 45 phút ngày 10/3/2023, bị cáo B bắt A.S Roma cả trận số tiền 3.000.000 đồng nên số tiền đánh bạc là 3.000.000 đồng.

4. Trận đấu diễn ra giữa đội A với đội S2 diễn ra vào lúc 10 giờ 45 phút ngày 10/3/2023, bị cáo B bắt A cả trận số tiền 3.000.000 đồng nên số tiền đánh bạc là 3.000.000 đồng.

Ngoài ra, qua điều tra bị cáo K lợi dụng kết quả xổ số của các đài miền nam và miền bắc làm thầu bán số đề cho người chơi có tài khoản Zalo “Minh

Hậu” (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể); sau đó bị cáo K sẽ chuyển các con số đề và tiền bán số đề cho bị cáo T để hưởng hoa hồng, cụ thể như sau:

- Lợi dụng kết quả xổ số của các đài Thành phố Hồ Chí Minh, Long An, Bình Phước, Hậu Giang mở thưởng ngày 04/3/2023, bị cáo K đã bán 02 con số đề (bao lô số tiền 10.000 đồng bốn đài và bao lô đầu 50.000 đồng bốn đài) cho H2 với số tiền 920.000 đồng, nhưng không trúng.

- Lợi dụng kết quả xổ số của đài miền bắc mở thưởng ngày 04/3/2023 bị cáo K đã bán 02 con số đề (bao lô số tiền 10.000 đồng và mua 2 con số đá với số tiền 5.000 đồng) cho H2 với số tiền 540.000 đồng, nhưng không trúng.

- Lợi dụng kết quả xổ số của các đài Tiền Giang, Kiên Giang, Đ mở thưởng ngày 05/3/2023 bị cáo K đã bán 02 con số đề (bao lô số tiền 10.000 đồng ba đài) cho H2 với số tiền 1.080.00 đồng, trúng được số tiền 1.400.000 đồng.

- Lợi dụng kết quả xổ số của các đài Thành phố Hồ Chí Minh, Đồng Tháp Cà Mau mở thưởng ngày 06/3/2023 bị cáo K đã mua 02 con số đề (bao lô số tiền 20.000 đồng ba đài) cho H2 với số tiền 2.160.00 đồng, nhưng không trúng.

Sau khi bị cáo K chuyển toàn bộ các con số đề mà H2 đã nhờ mua cho bị cáo T, bị cáo K còn trực tiếp mua 01 con số đề (bao lô 5.000 đồng) của đài A4 mở thưởng vào ngày 09/3/2023 với số tiền 90.000 đồng, trúng được 350.000 đồng.

Tại bản án Hình sự sơ thẩm số: 97/2023/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố V đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Thái C, Nguyễn Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Thái C 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Buộc bị cáo Thái C phải nộp lại 92.000.000 đồng là tiền dùng để đánh bạc sung vào ngân sách nhà nước.

- Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 47, Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn T 20.000.000 đồng sung vào ngân sách nhà nước.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T nộp lại 1.750.000 đồng là tiền dùng để đánh bạc sung vào ngân sách nhà nước.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định xử phạt mức tiền từ 20.000.000 đồng đến 06 tháng tù đối với các bị cáo Trần Thái B, Phạm Tuấn K, Phạm Ngọc T2, Lê Minh T3; phạt bổ sung và buộc nộp tiền sung ngân sách nhà nước đối với các bị cáo; quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo vụ án theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 03 tháng 10 năm 2023, bị cáo Thái C có đơn kháng cáo với nội dung: xin được giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo hưởng án treo.

Ngày 09 tháng 10 năm 2023, bị cáo Nguyễn Văn T có đơn kháng cáo với nội dung: xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo trình bày: vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long phát biểu quan điểm: sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, đề nghị căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Thái C và bị cáo Nguyễn Văn T; giữ nguyên bản án sơ thẩm số 97/2023/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố V

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Thái C 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án. Buộc bị cáo Thái C phải nộp lại 92.000.000 đồng là tiền dùng để đánh bạc sung vào ngân sách nhà nước.

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 47, Điều 58 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án. Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn T 20.000.000 đồng sung vào ngân sách nhà nước. Buộc bị cáo Nguyễn Văn T nộp lại 1.750.000 đồng là tiền dùng để đánh bạc sung vào ngân sách nhà nước.

Các bị cáo phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng; do đó, các

hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai nhận tội của các bị cáo, đã đủ căn cứ xác định bị cáo Thái C cùng với bị cáo Nguyễn Văn T cùng các bị cáo khác đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức lợi dụng các trận bóng đá của giải Europa L (thường gọi là giải cúp C2), giải vô địch quốc gia Đ, lấy kết quả thắng thua làm kết quả cá cược.

[2.1] Căn cứ kết quả đối chiếu, diễn giải nội dung tin nhắn trong các điện thoại di động mà Cơ quan điều tra đã thu giữ và theo lời khai nhận của các bị cáo Lê Minh T3, Phạm Ngọc T2 và Thái C đã thực hiện hành vi cá cược bóng đá trong 06 trận đấu bóng đá cùng lúc 00 giờ 45 ngày 10/3/2023 với số tiền thấp nhất là 5.000.000 đồng và cao nhất là 14.000.000 đồng

Căn cứ kết quả đối chiếu, diễn giải nội dung tin nhắn trong các điện thoại di động mà Cơ quan điều tra đã thu giữ và theo lời khai nhận của các bị cáo Nguyễn Văn T, Thái C, Phạm Tuấn K, Trần Thái B đều thừa nhận hành vi cá cược bóng đá với nhau. Trong đó bị cáo C tham gia cá cược với bị cáo T 04 trận bóng đá vào cùng lúc 00 giờ 45 phút ngày 10/3/2023 với số tiền thấp nhất là 6.000.000 đồng và cao nhất là 13.000.000 đồng.

Đối với số tiền đánh bạc bị cáo C tham gia được xác định như sau:

Có 04 trận bị cáo C tham gia cá cược thông qua bị cáo T2 và tham gia cá cược với bị cáo T. Cụ thể như sau:

- Trận đấu diễn ra giữa đội *Union Berlin* với đội *R* (viết tắt *Union SG*) diễn ra vào lúc 00 giờ 45 phút ngày 10/3/2023, bị cáo C bắt xiu cả trận số tiền 5.000.000 đồng nên số tiền đánh bạc thông qua bị cáo T2 là 5.000.000 đồng. Trong trận bóng đá này, bị cáo C lại cá độ với bị cáo T, bị cáo C bắt tài cả trận số tiền 6.000.000 đồng nên số tiền đánh bạc với bị cáo T là 6.000.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc của bị cáo C trong trận bóng này là 11.000.000 đồng.

- Trận đấu diễn ra giữa đội *A* với đội *S2* diễn ra vào lúc 00 giờ 45 phút ngày 10/3/2023, bị cáo C bắt xiu cả trận số tiền 5.000.000 đồng nên số tiền đánh bạc thông qua bị cáo T2 là 5.000.000 đồng. Trong trận bóng đá này, bị cáo C lại cá độ với bị cáo T, bị cáo C bắt tài cả trận số tiền 6.000.000 đồng nên số tiền đánh bạc với bị cáo T là 6.000.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền bị cáo C dùng để đánh bạc trong trận bóng đá này là 11.000.000 đồng.

- Trận đấu diễn ra giữa đội *West Ham* với đội *A2* diễn ra vào lúc 00 giờ 45 phút ngày 10/3/2023, bị cáo C bắt W Ham cả trận số tiền 5.000.000 đồng và bắt xiu cả trận số tiền 5.000.000 đồng nên số tiền đánh bạc thông qua bị cáo T2 là 10.000.000 đồng. Trong trận bóng đá này, bị cáo C lại cá độ với bị cáo T bị cáo C bắt AEK Larnaca cả trận số tiền 5.000.000 đồng và bắt tài cả trận số tiền

5.000.000 đồng nên số tiền đánh bạc với bị cáo T là 10.000.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền bị cáo C dùng để đánh bạc trong trận bóng đá này 20.000.000 đồng.

- Trận đấu diễn ra giữa đội *F* với đội *S3* diễn ra vào lúc 03 giờ ngày 10/3/2023, bị cáo C bắt F cả trận số tiền 10.000.000 đồng nên số tiền đánh bạc thông qua bị cáo T2 là 10.000.000 đồng. Trong trận bóng đá này, bị cáo C lại cá độ với bị cáo T, bị cáo C bắt S cả trận số tiền 1.000.000 đồng và bắt tài cả trận với số tiền 1.000.000 đồng nên số tiền đánh bạc là 2.000.000 đồng. Bị cáo C bắt S cả trận số tiền 11.000.000 đồng nên số tiền đánh bạc là 11.000.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền bị cáo C dùng để đánh bạc trong trận bóng đá này là 23.000.000 đồng.

Ngoài ra, bị cáo C còn tham gia cá độ với bị cáo T3, bị cáo T2 02 trận bóng đá khác:

- Trận đấu diễn ra giữa đội *F* với đội *S3* diễn ra vào lúc 03 giờ ngày 10/3/2023, bị cáo C bắt F cả trận số tiền 10.000.000 đồng nên số tiền đánh bạc là 10.000.000 đồng.

- Trận đấu diễn ra giữa đội *Dortmund* với đội *R1* của giải vô địch quốc gia Đ diễn ra vào lúc 02 giờ 30 phút ngày 04/3/2023, bị cáo C gọi điện thoại cho bị cáo T2 bắt tài cả trận số tiền 14.000.000 đồng (nếu tổng tỷ số dưới 03 bàn thắng là xỉu, nếu trên 03 bàn thắng là tài, còn 3 bàn thắng là hòa), trận này có tổng 03 bàn thắng nên hòa không ăn thua, nên số tiền đánh bạc là 14.000.000 đồng.

Như vậy, bị cáo C tham gia đánh bạc nhiều lần trong mỗi trận bóng đá với số tiền thấp nhất là 5.000.000 đồng và cao nhất là 23.000.000 đồng. Tất cả các lần đánh bạc của bị cáo C đều đủ định lượng để xử lý hình sự, nhưng các lần đánh bạc này đều có định lượng quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự, nên cấp sơ thẩm xét xử bị cáo C về tội “Đánh bạc” tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Tuy nhiên, cấp sơ thẩm xác định số tiền bị cáo C tham gia đánh bạc là không chính xác nên rút kinh nghiệm.

Đối với số tiền đánh bạc của bị cáo T được xác định như sau.

Bị cáo T chỉ tham gia đánh bạc với bị cáo C 08 trận bóng đá, trong đó có 02 trận bóng đá số tiền cá cược là 1.000.000 đồng là chưa đủ định lượng làm căn cứ xử lý hình sự. Còn lại 06 trận bóng đá với số tiền cá cược thấp nhất là 6.000.000 đồng và cao nhất là 12.000.000 đồng đã đủ định lượng làm căn cứ xử lý hình sự.

Ngoài ra bị cáo Trần Thái B tham gia các cược với bị cáo Phạm Tuấn K, sau đó bị cáo K giao lại cho bị cáo T 04 trận bóng đá, nhưng chỉ có 01 trận bóng đá các bị cáo tham gia cá cược với số tiền 5.000.000 đồng còn 03 trận còn lại không đủ định lượng làm căn cứ xử lý hình sự.

Như vậy, bị cáo T có 07 lần tham gia đánh bạc đủ định lượng để làm căn cứ xử lý hình sự, nhưng tất cả các lần đánh bạc này đều đủ định lượng quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Do đó, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo

Nguyễn Văn T về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2.2] Đối với hành vi đánh bạc bằng hình thức số lô, số đề, bị cáo T là chủ thầu, nhưng các lần đánh bạc này không đủ định lượng làm căn cứ xử lý hình sự, nên cấp sơ thẩm không xem xét xử lý hình sự là có căn cứ.

Tuy số tiền các bị cáo tham gia đánh bạc không đủ định lượng để xử lý hình sự, nhưng đây là số tiền các bị cáo thu lợi bất chính, nên cần buộc các bị cáo nộp sung ngân sách nhà nước là đúng quy định pháp luật.

[3] Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Thái C và bị cáo Nguyễn Văn T là chưa được chấp nhận. Khi quyết định hình phạt cấp sơ thẩm đã xem xét hết các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ như: các bị cáo có tình tiết tăng nặng phạm tội nhiều lần, chỉ có 01 tình tiết giảm nhẹ ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, ngoài ra các bị cáo không còn tình tiết giảm nhẹ nào mới, nên cấp phúc thẩm không xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo. Mức án cấp sơ thẩm áp dụng đối với các bị cáo là tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo. Do đó, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Thái C và bị cáo Nguyễn Văn T.

[4] Lời phát biểu của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: do không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Thái C, Nguyễn Văn T, nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Thái C, Nguyễn Văn T; Giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 97/2023/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Thái C 06 (sáu) tháng tù, về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 47, Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 06 (sáu) tháng tù, về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Tạm giữ số tiền 50.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0000121 ngày 11/12/2023 do bị cáo Thái C nộp tại Cơ quan thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh Vĩnh Long để đảm bảo thi hành án.

Án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Thái C và bị cáo Nguyễn Văn T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC + VKSNDTC: 02;
- TANDCC + VKSNDCC: 02;
- VKSND TVL: 02;
- TAND TP V: 02;
- VKSND + CQĐT TP V: 02;
- CQTHADS +THAHS TP V: 02;
- TG + BC: 02;
- PHSCAVL: 01;
- STP: 01;
- UBND, CA Phường B, Phường H: 04;
- Lưu VP, P.KTNV, lưu hồ sơ vụ án:02.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký tên và đóng dấu)

Huỳnh Thị Kiều Duyên

